

Số: 126/2026/QĐST-HNGĐ

Quảng Ninh, ngày 15 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 193/2026/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 5 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm: 1996

Địa chỉ: khu phố S, phường H, tỉnh Quảng Ninh.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm: 1994

Địa chỉ: khu phố S, phường H, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào Điều 147; Điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 58; 81; 82; 83; 107; 110; 116; 117 và 118 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a, b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1/ Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn T cùng thỏa thuận thống nhất thuận tình ly hôn.

2.2/ Về con chung: Giao cả hai con chung Nguyễn Hoàng N, sinh ngày 05/9/2016 và Nguyễn Minh Ch, sinh ngày 05/10/2019 cho anh Nguyễn Văn T trực tiếp nuôi dưỡng kể từ tháng 06/2026 đến khi từng con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Chị Nguyễn Thị H có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi cả 02 con chung là 3.000.000đ/01 tháng (ba triệu đồng một tháng) đối với mỗi con chung là 1.500.000đ/01 tháng (một triệu năm trăm nghìn đồng một tháng). Thời điểm thực

hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung kể từ tháng 06/2026 đến khi từng con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Chị Nguyễn Thị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trường hợp chị Nguyễn Thị H lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì anh T có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của chị Nguyễn Thị H.

2.3/ Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4/ Về án phí dân sự sơ thẩm: **Chị Nguyễn Thị H** tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) bao gồm: 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0002198 ngày 28 tháng 5 năm 2026 tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 2 - Quảng Ninh. **Chị H** đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 2 - Quảng Ninh;
- UBND phường H, tỉnh Quảng Ninh;
- Phòng THADS khu vực 2-Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Bắc